

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 633/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí cho vùng dân tộc thiểu số
và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn năm 2016

VĂN PHÒNG UBND T. QUẢNG BÌNH	
ĐẾN	Số: 5644
	Ngày: 22.4.2016
	Quyển: 14/2016 (3.99)

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 449/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 2356/QĐ-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020;

Xét đề nghị của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nhà nước cấp (không thu tiền) một số ấn phẩm báo, tạp chí nhằm tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn năm 2016.

Điều 2. Phạm vi, đối tượng và các ấn phẩm báo, tạp chí được cấp theo quy định của Điều 1 Quyết định này gồm:

1. Báo Nhân Dân - 02 kỳ/tuần, cấp cho:

Người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số: Mỗi người 01 tờ/kỳ.

2. Báo Tin tức (Thông tấn xã Việt Nam) - 05 kỳ/tuần, cấp cho:

Thôn bản đặc biệt khó khăn thuộc xã 3 khu vực I, II, III: Mỗi đơn vị 01 tờ/kỳ.

3. Báo Nông thôn Ngày nay (Trung ương Hội Nông dân Việt Nam) - 05 kỳ/tuần, cấp cho:

Handwritten notes:
- Các báo, tạp chí
- Phê duyệt
- VP Kế hoạch và Tổng hợp
- VP Văn thư và Công tác Đảng

Hội Nông dân xã thuộc khu vực III, Chi hội Nông dân thôn, bản, đặc biệt khó khăn thuộc xã 3 khu vực I, II, III: Mỗi đơn vị 01 tờ/kỳ.

4. Báo Tiền phong (Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh) - 05 kỳ/tuần, cấp cho:

Đoàn xã thuộc khu vực III, Đoàn xã thuộc khu vực II: Mỗi đơn vị 01 tờ/kỳ.

5. Báo Dân tộc và Phát triển (Ủy ban Dân tộc) - 02 kỳ/tuần, cấp cho:

Ủy ban nhân dân xã vùng dân tộc và miền núi, thôn bản đặc biệt khó khăn thuộc xã 3 khu vực I, II, III; đồn, trạm biên phòng, đội công tác biên phòng, chùa Khmer: Mỗi đơn vị 01 tờ/1 kỳ.

6. Báo Văn hóa (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) - 03 kỳ/tuần, cấp cho:

Ủy ban nhân dân xã thuộc khu vực III, thôn, bản đặc biệt khó khăn thuộc xã 3 khu vực I, II, III và chùa Khmer: Mỗi đơn vị 01 tờ/kỳ.

7. Chuyên đề "Đoàn kết và Phát triển" (Tạp chí Cộng sản) - 02 kỳ/tháng, cấp cho:

Người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số: Mỗi người 01 tờ/kỳ.

8. Tạp chí Dân tộc (Ủy ban Dân tộc) - 01 kỳ/tháng, cấp cho:

Ủy ban nhân dân xã vùng dân tộc và miền núi; trường phổ thông trung học dân tộc nội trú: Mỗi đơn vị 01 tờ/kỳ.

9. Chuyên đề "Dân tộc và Miền núi" Báo Đại đoàn kết (Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam) - 01 kỳ/tuần, cấp cho:

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã thuộc khu vực III của 94 huyện nghèo, Ban Công tác mặt trận thôn, bản đặc biệt khó khăn thuộc xã 3 khu vực I, II, III và chùa Khmer: Mỗi đơn vị 01 tờ/kỳ.

10. Chuyên đề "Dân tộc và Miền núi" của Báo Sức khỏe và Đời sống (Bộ Y tế) - 01 kỳ/tuần, cấp cho:

Thôn bản đặc biệt khó khăn của 94 huyện nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn thuộc xã khu vực II: Mỗi đơn vị 01 tờ/kỳ.

11. Chuyên đề "Dân tộc và Miền núi" của Báo Công Thương (Bộ Công Thương) - 01 kỳ/tuần, cấp cho:

Ủy ban nhân dân xã thuộc khu vực II, Ủy ban nhân dân xã thuộc khu vực III: Mỗi đơn vị 01 tờ/kỳ.

12. Chuyên đề "Dân tộc và Miền núi" của Báo Nông nghiệp Việt Nam (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) - 01 kỳ/tuần, cấp cho:

Khuyến nông xã thuộc khu vực III, khuyến nông thôn, bản đặc biệt khó khăn của 94 huyện nghèo: Mỗi đơn vị 01 tờ/1 kỳ.

13. Chuyên đề "Dân tộc thiểu số và Miền núi" của Báo Lao động và Xã hội (Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội) - 01 kỳ/tuần; cấp cho:

Thôn, bản đặc biệt khó khăn thuộc xã khu vực II, thôn, bản đặc biệt khó khăn thuộc xã khu vực III ngoài 94 huyện nghèo: Mỗi đơn vị 01 tờ/kỳ.

14. Chuyên đề "Dân tộc và Miền núi" của Báo Pháp luật Việt Nam (Bộ Tư pháp) - 01 kỳ/tuần, cấp cho:

Ủy ban nhân dân xã thuộc khu vực III của 94 huyện nghèo, Ủy ban nhân dân xã thuộc khu vực I: Mỗi đơn vị 01 tờ/kỳ.

15. Chuyên đề "Dân tộc và Miền núi" của Báo Phụ Nữ (Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam) - 01 kỳ/tuần, cấp cho:

Hội Phụ nữ xã vùng dân tộc và miền núi; Chi hội Phụ nữ thôn, bản đặc biệt khó khăn thuộc xã 3 khu vực I, II, III: Mỗi đơn vị 01 tờ/kỳ.

16. Chuyên đề "Măng non" của Báo Nhi đồng (Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh) - 02 kỳ/tháng, cấp cho:

Trường tiểu học, trường dân tộc nội trú bậc tiểu học của các huyện vùng dân tộc và miền núi, biên giới, hải đảo: Mỗi lớp 01 tờ/kỳ.

17. Chuyên đề "Thiếu nhi Dân tộc" của Báo Thiếu niên tiên phong (Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh) - 02 kỳ/tháng, cấp cho:

Trường trung học cơ sở và trường dân tộc nội trú bậc trung học cơ sở các huyện vùng dân tộc và miền núi: Mỗi lớp 01 tờ/kỳ.

18. Chuyên đề "Dân tộc và Miền núi" của Báo Khoa học và Đời sống (Liên hiệp Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam) - 01 kỳ/tuần, cấp cho:

Thôn, bản đặc biệt khó khăn của 94 huyện nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn thuộc xã khu vực II: Mỗi đơn vị 01 tờ/kỳ.

19. Phụ trương "An ninh biên giới" của Báo Biên phòng (Bộ Tư lệnh Bộ đội biên phòng) - 01 kỳ/tuần, cấp cho:

Thôn, bản xã biên giới; Đội Công tác biên phòng, đồn, trạm biên phòng: Mỗi đơn vị 01 tờ/kỳ.

Điều 3. Cơ chế tài chính

1. Kinh phí thực hiện chính sách cấp (không thu tiền) một số ấn phẩm báo, tạp chí cho vùng dân tộc và miền núi do ngân sách trung ương đảm bảo và được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của Ủy ban Dân tộc.

2. Căn cứ dự toán chi thường xuyên thực hiện chính sách được bố trí, Ủy ban Dân tộc ký hợp đồng đặt hàng mua ấn phẩm với các cơ quan báo, tạp chí, đơn vị phát hành theo quy định đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước.

3. Việc đặt hàng, quản lý, quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban Dân tộc:

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan và các địa phương liên quan chỉ đạo thực hiện, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện chính sách cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn;

b) Cấp kinh phí, thanh quyết toán, ký hợp đồng đặt hàng trực tiếp với các cơ quan báo, tạp chí, đơn vị phát hành theo quy định của pháp luật; bảo đảm đúng phạm vi, đối tượng và ấn phẩm báo chí được cấp theo quy định tại Điều 2 Quyết định này.

2. Bộ Tài chính:

a) Bố trí kinh phí thực hiện theo quy định;

b) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân tộc và các cơ quan liên quan xác định chi phí xuất bản, phát hành báo, tạp chí phục vụ vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng đặc biệt khó khăn;

c) Phối hợp với Ủy ban Dân tộc và các cơ quan liên quan quản lý, kiểm tra, đánh giá hiệu quả việc sử dụng nguồn kinh phí thực hiện.

3. Bộ Thông tin và Truyền thông:

Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân tộc và các cơ quan liên quan quản lý chất lượng nội dung, hình thức ấn phẩm báo chí phục vụ vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn; kiểm tra việc nộp lưu chiểu, giám sát các cơ quan báo, tạp chí thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích, đúng quy định của pháp luật; chỉ đạo, kiểm tra việc vận chuyển, phát hành các ấn phẩm báo chí đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng, đúng địa chỉ.

4. Cơ quan chủ quản các báo, tạp chí quy định tại Điều 2 Quyết định này:

a) Chỉ đạo, quản lý các cơ quan báo chí trực thuộc hoạt động đúng Luật Báo chí, Giấy phép hoạt động báo chí và các quy định pháp luật có liên quan;

b) Phối hợp với Ủy ban Dân tộc, các cơ quan và địa phương liên quan theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả việc thực hiện chính sách.

5. Các cơ quan báo, tạp chí quy định tại Điều 2 Quyết định này:

a) Hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích, đúng Giấy phép hoạt động báo chí và các quy định của pháp luật có liên quan;

b) Chịu trách nhiệm xuất bản ấn phẩm bảo đảm chất lượng nội dung, hình thức; thông tin sát thực tiễn, đúng định hướng, phù hợp trình độ dân trí, bản sắc văn hóa, phong tục, tập quán vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giúp đối tượng tiếp nhận ấn phẩm dễ đọc, dễ nhớ, dễ làm theo.

6. Ủy ban nhân dân các cấp:

a) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh:

Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện chính sách cấp (không thu tiền) một số ấn phẩm báo chí tại địa phương; quy định cụ thể vai trò trách nhiệm của các Sở, Ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc thực hiện chính sách cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn.

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã:

- Chịu trách nhiệm triển khai thực hiện chính sách đến đúng đối tượng; chỉ đạo các Ban, ngành thường xuyên cập nhật thông tin trên các ấn phẩm báo chí được cấp để tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân trên địa bàn bằng các hình thức, phương tiện đa dạng, phong phú, hấp dẫn;

- Định kỳ kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời những bất cập, hạn chế trong việc phát hành, quản lý, khai thác và sử dụng các ấn phẩm được cấp trên địa bàn; nắm bắt, phản ánh trung thực các ý kiến góp ý đánh giá chất lượng nội dung, hình thức ấn phẩm, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

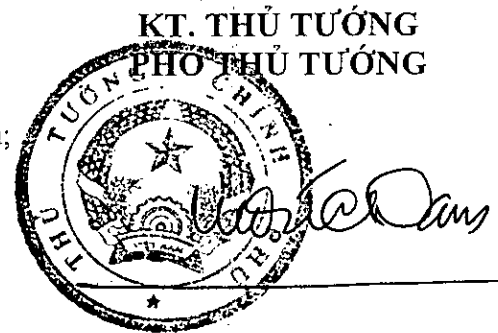
Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2472/QĐ-TTg ngày 28 tháng 12 năm 2011 và Quyết định số 1977/QĐ-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn.

Điều 6. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ quan chủ quản báo chí và các cơ quan báo chí nêu tại Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Các cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Các Ban Chỉ đạo: Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: KTTH, TCCV, NC, V.III, TKBT, TH;
- Lưu: VT, KGVX (3b).KN 458



Vũ Đức Đam